

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 14-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Phan

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Lương Thị Vân- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 02/01/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1998 tại T, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1969 và con bà Hoàng Thị P, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2019, trong thời gian tại ngoại bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan, bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 30/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên ra Quyết định truy nã số đối với bị cáo Lò Văn H. Ngày 12/11/2019 Cơ quan CSĐT Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã phát hiện, tiến hành bắt giữ và bàn giao Lò Văn H cho cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để xử lý theo thẩm quyền. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/11/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Tân Uyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: anh Lò Văn P, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Đình H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

* Người bào chữa chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý

- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 02/9/2019, bị cáo Lò Văn H đến nhà Lò Văn P là anh trai của H trú cùng bản chơi và ngủ lại nhà P. Đến khoảng 08 giờ ngày 03/9/2019, khi H ngủ dậy thì không thấy vợ chồng anh P đâu, lúc này H nhìn thấy ở sân nhà anh P có 01 chiếc xe mô tô BKS 25U1- 009.35, màu sơn xanh - đen - bạc, đã qua sử dụng nên H nảy sinh ý định trộm cắp mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó, H dùng hai tay giật đứt dây điện nối với ổ khóa xe mô tô rồi nổ máy và điều khiển xe đi theo hướng Tân Uyên - Tam Đường. Khi đi đến bản Hưng Phong, xã Bản Bo, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, H đi vào quán sửa xe máy của anh Phạm Đình H là người quen từ trước với H vay của anh H số tiền 1.500.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được để làm tin. Khi để lại cho anh H, H không nói cho anh H biết chiếc xe mô tô trên do mình trộm cắp mà có mà H nói với anh H là chiều quay lại trả tiền rồi lấy xe. Sau khi vay được tiền, H đón xe khách lên thành phố Lai Châu để làm chứng minh nhân dân, nhưng không làm được nên H đón xe khách quay về xã Bản Bo, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, tại đây H đã tiêu sài hết số tiền đã vay của anh H vào mục đích cá nhân. Sau khi phát hiện mất xe, anh Lò Văn P đã làm đơn trình báo. Đến 13 giờ ngày 06/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã triệu tập Lò Văn H lên làm việc, tại Cơ quan điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 16/9/2019 của hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên kết luận 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE α, màu sơn xanh - đen - bạc, số khung 152742, số máy 2952779, biển kiểm soát 25U1-009.35 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 01/CT - VKS - TU ngày 09/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Văn H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu nên khoảng 08 giờ ngày 03/9/2019, tại nhà anh Lò Văn P trú tại bản Pắc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE α , màu sơn xanh - đen - bạc, số khung 152742, số máy 2952779, biển kiểm soát 25U1-009.35 đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000 đồng của anh Lò Văn P, mục đích mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì bị cáo lười lao động, là đối tượng nghiện chất ma túy và để phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo học đến lớp 9/12 thì bỏ học; bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Khi bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan và đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã truy nã đối với bị cáo và ngày 12/11/2019 Cơ quan CSĐT Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã phát hiện, tiến hành bắt giữ và bàn giao bị cáo cho cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để xử lý theo thẩm quyền.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lò Văn H. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, nguồn thu nhập của bị cáo thấp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE α , màu sơn xanh - đen - bạc, số khung 152742, số máy 2952779, biển kiểm soát 25U1-009.35 đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000 đồng của anh Lò Văn P. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại cho anh Lò Văn P là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo cùng gia đình đã hoàn trả cho anh Phạm Đình H số tiền 1.500.000 đồng nên anh H không đề nghị Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 12/11/2019

[3] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Tuyết Thanh